

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN
Số: 206 /KH-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Phú Yên, ngày 15 tháng 12 năm 2020

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 33/2020/QĐ-TTg ngày 12/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí phân định vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo trình độ phát triển giai đoạn 2021-2025

Căn cứ Quyết định số 33/2020/QĐ-TTg ngày 12/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí phân định vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo trình độ phát triển giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Công văn số 1265/UBND-CSĐT ngày 23/11/2020 của Ủy ban Dân tộc về việc triển khai thực hiện Quyết định số 33/2020/QĐ-TTg ngày 12/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ;

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trình tự, thủ tục rà soát, phân định vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh theo trình độ phát triển giai đoạn 2021-2025, gồm những nội dung chính sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Quán triệt, triển khai đồng bộ, đầy đủ các nội dung tiêu chí theo Quyết định số 33/2020/QĐ-TTg ngày 12/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ. Đảm bảo thực hiện có hiệu quả, đúng mục đích, đúng đối tượng đúng thực chất trong công tác rà soát, xác định thôn đặc biệt khó khăn và xã thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi theo 3 khu vực I, II, III.

- Quá trình rà soát, xác định thôn đặc biệt khó khăn và xã thuộc khu vực I, II, III phải đảm bảo thực hiện đúng quy trình, khách quan, khoa học, đầy đủ thông tin về số liệu, đồng thời cần lưu ý đến các số liệu, tài liệu về thực trạng kinh tế - xã hội của địa phương đang rà soát, xem đây là một trong những cơ sở quan trọng để xét các chỉ tiêu, tiêu chí cho phù hợp với yêu cầu tại Quyết định số 33/2020/QĐ-TTg.

- Đảm bảo các bước tiến hành, hồ sơ, thủ tục và tiến độ thực hiện theo đúng quy định.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG THỰC HIỆN

1. Phạm vi

Thực hiện việc rà soát phân định vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh theo trình độ phát triển giai đoạn 2021-2025.

2. Đối tượng

Là đối tượng các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là xã) có tỷ lệ số hộ dân tộc thiểu số trong tổng số hộ dân sinh sống ổn định thành cộng đồng từ 15% trở lên; các thôn, buôn, khu phố (sau đây gọi chung là thôn) có tỷ lệ số hộ dân tộc thiểu số trong tổng số hộ dân sinh sống ổn định thành cộng đồng từ 15% trở lên.

III. NỘI DUNG

1. Rà soát, xác định các xã khu vực III, II, I, các thôn đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 33/2020/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ

- Ban Dân tộc là cơ quan Thường trực tham mưu UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Quyết định số 33/2020/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Công văn số 1265/UBND-CSĐT ngày 23/11/2020 của Ủy ban Dân tộc về tiêu chí phân định vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo trình độ phát triển giai đoạn 2021-2025 cho toàn bộ các sở, ngành và địa phương có liên quan.

- UBND các huyện, thị xã chủ trì chỉ đạo tổ chức hướng dẫn triển khai ở cấp huyện, cấp xã và trưởng các thôn, buôn về các tiêu chí phân định vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo trình độ phát triển giai đoạn 2021-2025 quy định tại Quyết định số 33/2020/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- Về số liệu để xác định các tiêu chí phân định vùng dân tộc thiểu số và miền núi theo trình độ phát triển giai đoạn 2021-2025: tính tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2019.

- Về kinh phí thực hiện: Ngân sách bố trí thực hiện và lập hồ sơ, xác định thôn đặc biệt khó khăn, xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước hiện hành.

2. Quy định quy trình, thủ tục và thời gian xác định xã khu vực III, II, I và thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

Quy định quy trình, thủ tục và thời gian xác định xã khu vực III, II, I và thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được thực hiện theo trình tự từ cấp thôn, buôn đến cấp xã, cấp huyện và cấp tỉnh với các bước cụ thể và nội dung thực hiện theo Điều 7 Quyết định số 33/2020/QĐ-TTg ngày 11/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ và các biểu mẫu văn bản gửi kèm theo Công văn số 1265/UBND-CSĐT ngày 23/11/2020 của Ủy ban Dân tộc.

2.1. Đối với cấp xã: Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ các tiêu chí quy định tại các Điều 2, 3, 4, 5, 6 của Quyết định Quyết định số 33/2020/QĐ-TTg để xác định xã khu vực III, II, I và thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo trình độ phát triển. Thời gian tổ chức triển khai thực hiện ở cấp xã và lập báo cáo kết quả xác định gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện hoàn thành trước ngày 25/12/2020.

2.2. Đối với cấp huyện: Sau khi nhận đủ hồ sơ của các xã, Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo tổng hợp, rà soát, kiểm tra và lập báo cáo gửi Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về kết quả xác định các xã khu vực III, II, I và thôn đặc biệt khó khăn. Thời gian tổ chức triển khai thực hiện ở cấp huyện và lập báo cáo kết quả xác định gửi Ủy ban nhân dân tỉnh hoàn thành trước ngày 05/01/2021.

2.3. Cấp tỉnh: Sau khi nhận đủ hồ sơ của các huyện, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo tổ chức rà soát, thẩm định và hoàn thiện hồ sơ gửi Ủy ban Dân tộc. Thời gian tổ chức triển khai thực hiện ở cấp tỉnh và lập báo cáo kết quả xác định gửi Ủy ban Dân tộc hoàn thành trước ngày 15/01/2021.

3. Hồ sơ xác định xã khu vực III, II, I và thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

Hồ sơ được thực hiện theo Điều 8 Quyết định số 33/2020/QĐ-TTg ngày 11/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ và các biểu mẫu văn bản gửi kèm theo Công văn số 1265/UBND-CSĐT ngày 23/11/2020 của Ủy ban Dân tộc.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Dân tộc: Tham mưu UBND tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Quyết định số 33/2020/QĐ-TTg ngày 11/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ và Công văn số 1265/UBND-CSĐT ngày 23/11/2020 của Ủy ban Dân tộc; chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và địa phương có liên quan hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện đảm bảo đúng quy trình các bước triển khai theo nội dung tại Điều 7, Quyết định số 33/2020/QĐ-TTg.

Phối hợp cùng với các sở, ngành và địa phương liên quan tổ chức thẩm định hồ sơ, kết quả tổng hợp rà soát, đối chiếu các số liệu, tài liệu về thực trạng kinh tế - xã hội để xác định xã khu vực III, II, I và thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, tham mưu trình UBND tỉnh lập báo cáo kết quả xác định gửi Ủy ban Dân tộc xem xét, trình Thủ tướng Chính phủ.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Phối hợp cùng các ngành liên quan và địa phương hướng dẫn và xem xét đánh giá các tiêu chí, tiêu chuẩn, các số liệu, tài liệu để xác định xã khu vực III, II, I và thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi của tỉnh theo đúng quy định.

3. Sở Tài chính: Phối hợp với Ban Dân tộc tham mưu, đề xuất UBND tỉnh đảm bảo nguồn kinh phí hoạt động công tác thực hiện và lập hồ sơ, xác định thôn đặc biệt khó khăn, xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước hiện hành.

4. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: Phối hợp với Ban Dân tộc và các địa phương cung cấp số liệu tiêu chí hộ nghèo đến ngày 31/12/2019 (theo tiêu chí chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều quy định tại Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 12/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ) đã được điều tra công nhận cuối năm 2019; cung cấp số liệu về tỷ lệ lao động có việc làm nhưng chưa qua đào tạo 3 tháng trở lên tại vùng dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định tại Quyết định 33/2020/QĐ-TTg.

5. Sở Giao thông - Vận tải: Phối hợp với Ban Dân tộc và địa phương xem xét, rà soát, đánh giá tiêu chí về đường giao thông từ trung tâm huyện đến trung tâm xã; đường giao thông từ thôn đến trung tâm xã được nhựa hóa, bê tông hóa theo quy định tại Quyết định 33/2020/QĐ-TTg.

6. Sở Giáo dục và Đào tạo: Phối hợp với Ban Dân tộc xem xét, rà soát đánh giá tiêu chí về số người dân tộc thiểu số trong độ tuổi từ 15 đến 60 chưa biết đọc, biết viết tiếng phổ thông theo Quyết định 33/2020/QĐ-TTg.

7. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Phối hợp với Ban Dân tộc, các sở, ngành và địa phương rà soát, đánh giá đối với các xã đạt chuẩn nông thôn mới và các nội dung có liên quan theo quy định tại Quyết định 33/2020/QĐ-TTg.

8. Sở Công Thương: Phối hợp Ban Dân tộc, các sở, ngành và địa phương rà soát, đánh giá về tiêu chí tỷ lệ hộ sử dụng điện, và các nội dung khác có liên quan theo quy định tại Quyết định 33/2020/QĐ-TTg.

9. Các sở, ban ngành khác: Theo chức năng, nhiệm vụ tích cực phối hợp với các địa phương triển khai thực hiện tốt các nội dung về tiêu chí xác định xác định xã khu vực III, II, I và thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định tại Quyết định 33/2020/QĐ-TTg.

10. UBND các huyện, thị xã: Sông Hinh, Sơn Hòa, Đồng Xuân, Tây Hòa, Phú Hòa, Tuy An và thị Xã Sông Cầu chủ trì phối hợp với Ban Dân tộc, các sở, ban ngành, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện nội dung quy định tại Quyết định số 33/2020/QĐ-TTg phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Chỉ đạo, phân công các cơ quan chuyên môn cấp huyện, xã và trưởng các thôn, buôn về trình tự, hồ sơ, tiêu chí xác định xã khu vực III, II, I và thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn huyện, thị xã theo Quyết định 33/2020/QĐ-TTg. Chịu trách nhiệm toàn bộ hồ sơ, số liệu tài liệu về kết quả xác định các xã khu vực III, II, I và thôn đặc biệt khó khăn đúng quy trình, thủ tục, đảm bảo thời gian thực hiện và gửi hồ sơ về UBND tỉnh (qua Ban Dân tộc) trước ngày 05/01/2021.

11. UBND các xã, thị trấn

- Chủ trì tổ chức rà soát, đối chiếu với các số liệu và các tiêu chí để xác định xã khu vực III, II, I và thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Hướng dẫn chỉ đạo các trưởng thôn, buôn thực hiện việc rà soát, xác định thôn, buôn ĐBKK đúng quy trình và các bước tiến hành theo quy định.

- Chịu trách nhiệm toàn bộ hồ sơ, số liệu tài liệu về kết quả xác định các xã khu vực III, II, I và thôn đặc biệt khó khăn đúng quy trình, thủ tục, đảm bảo thời gian thực hiện gửi hồ sơ về UBND huyện, thị xã trước ngày 25/12/2020.

12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh phối hợp với Ban Dân tộc, các ngành, đơn vị liên quan và địa phương tích cực tuyên truyền và tham gia thực hiện các nội dung của Quyết định 33/2020/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan khẩn trương triển khai thực hiện; nếu có khó khăn, vướng mắc phản ánh về UBND tỉnh (qua Ban Dân tộc) để kịp thời hướng dẫn, chỉ đạo. /.

Nơi nhận:

- Ủy ban Dân tộc (b/c);
- TT Tỉnh ủy (b/c);
- Ban Dân tộc HĐND tỉnh;
- Các sở, ban ngành;
- UBND các huyện: Sông Hinh, Sơn Hòa, Đồng Xuân, Tây Hòa, Phú Hòa, Tuy An, TX. Sông Cầu;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX (Ty).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hồ Thị Nguyễn Thảo